

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**
Số: 05 /2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bỉm sơn, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 133 /2021/ TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc : “ *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn* ” giữa: Nguyên đơn: Anh Lê Thanh B sinh năm 1980
Nơi ĐKNKTT: Khu phố 4, phường L , thị xã B , Tỉnh T
Chỗ ở hiện nay: Phòng 14, khu tập thể B6, khu phố X , phường Đ, thị xã B , tỉnh T.

Bị đơn: Chị Phạm Thị L sinh năm 1984
Nơi ĐKNKTT: Khu phố 4, phường L, thị xã B , Tỉnh T.
Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường L, thị xã B, tỉnh T.

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điều 212 và 213; khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 55; 81;82;83;84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

-Căn cứ điểm a, khoản 5 và điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326 /UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội; mục 1.1 (phần án phí Dân sự) danh mục về án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2017.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh B sinh năm 1980
Chỗ ở hiện nay: Phòng 14, khu tập thể B6, khu phố X, phường Đ , thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Liên sinh năm 1984
Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường L, thị xã B, tỉnh T.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thanh B và chị Phạm Thị L .

- **Phần con cái:** Vợ chồng có 02 con chung là Lê Phạm Hương A (nữ) sinh ngày 01/01/2006 ; cháu thứ hai là: Lê Thanh T (nam) sinh ngày 17/8/2011;

Hai bên thống nhất giao hai cháu Lê Phạm Hương A và cháu Lê Thanh T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị L mỗi tháng 3 .000.000đ (Ba triệu đồng)/ tháng (mỗi cháu là 1.500.000đ/ tháng) . Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/ 2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh B được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, chị L không được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

-**Về tài sản:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí DSST anh Lê Thanh B phải nộp 75.000đ; chị Phạm Thị L phải nộp: 75.000đ, án phí cấp dưỡng anh Bình phải nộp 150.000đ. Hai bên thỏa thuận anh Bình nộp toàn bộ số tiền án phí DSST . Chuyển tiền tạm ứng án phí anh Lê Thanh B đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại chi cục Thi hành án Dân sự Bim sơn theo biên lai thu số AA/2021/0005041 ngày 08 tháng 12 năm 2021 sang phần án phí dân sự mà hai người phải nộp và phần án phí cấp dưỡng anh Bình phải nộp . Như vậy, các đương sự đã thi hành xong về phần án phí .

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS
- các đương sự
- chi cục THS dân sự
- UBND p.Đ ,TX B.
- Lưu hồ sơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN
THẨM PHÁN

